

Số: 58/KH-THPT

Tân Hiệp, ngày 17 tháng 4 năm 2026

**KẾ HOẠCH**  
**Kiểm tra cuối kì II, năm học 2025-2026**

Căn cứ Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về đánh giá học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông;

Thực hiện Công văn 7991/BGDĐT-GDTrH ngày 17/12/2024 của Bộ GDĐT về thực hiện kiểm tra, đánh giá đối với cấp THCS, THPT;

Căn cứ Công văn số 2302/SGDĐT-GDPT ngày 17/10/2025 của Sở GDĐT tỉnh An Giang về việc hướng dẫn thực hiện kiểm tra, đánh giá định kì cấp tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông từ năm học 2025-2026;

Căn cứ Công văn số 2216/SGDĐT-GDPT ngày 14/4/2026 của Sở GDĐT tỉnh An Giang về việc hướng dẫn tổ chức kiểm tra, đánh giá cuối kì II đối với giáo dục phổ thông năm học 2025-2026

Thực hiện Kế hoạch giáo dục năm học 2025-2026 của Trường THPT Tân Hiệp,

Nay trường THPT Tân Hiệp xây dựng Kế hoạch kiểm tra cuối kì II năm học 2025-2026, cụ thể như sau:

**1. Yêu cầu**

- Tổ chức kiểm tra, đánh giá định kì theo đúng hướng dẫn của Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ GDĐT về quy định về đánh giá học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông; công văn 7991/BGDĐT-GDTrH ngày 17/12/2024 của Bộ GDĐT về thực hiện kiểm tra, đánh giá đối với cấp THCS, THPT.

- Kiểm tra, đánh giá đảm bảo tính chính xác, toàn diện, công bằng, trung thực và khách quan; phù hợp với năng lực của học sinh, vì sự tiến bộ của học sinh và căn cứ vào yêu cầu cần đạt của chương trình được quy định theo từng môn học/nội dung/hoạt động; coi trọng việc động viên, khuyến khích sự cố gắng trong học tập và rèn luyện của học sinh.

- Bố trí thời gian kiểm tra phù hợp, không gây quá tải đối với học sinh.

**2. Thời gian tổ chức kiểm tra**

- **Khối 12:**

+ Tuần thứ 31 (20/4/2026- 25/4/2026): Kiểm tra theo Thời khóa biểu các môn Công nghệ, Tin học, GDTC, GDQP-AN, GDĐP, HĐ TNHN; **Lý, Hóa, Sinh các lớp 12D.**

+ Tuần thứ 32 (28/4/2026 - 02/5/2026): Kiểm tra tập trung các môn còn lại.



+ Tuần thứ 34 (11/5/2026 – 12/5/2026): Thi thử TN THPT 2026 theo đề Sở.

**- Khối 10, 11:**

+ Tuần thứ 33 (04/5/2026 - 09/5/2026): Kiểm tra theo Thời khóa biểu các môn Công nghệ, Tin học, GDTC, GDQP-AN, GD ĐP, HĐ TNHH; **Lý, Hóa, Sinh các lớp 10D, 11D.**

+ Tuần thứ 34 (13/5/2026 – 16/5/2026): Kiểm tra tập trung các môn còn lại.

- Lịch kiểm tra tập trung: (phụ lục kèm theo)

**3. Nội dung, hình thức, thời gian làm bài kiểm tra**

**a) Nội dung:**

Thực hiện theo Công văn 7991/BGDĐT-GDTrH ngày 17/12/2024 của Bộ GD&ĐT.

+ **Khối 12:** Tất cả các môn ra theo cấu trúc đề thi tốt nghiệp năm 2025 của Bộ GD&ĐT.

**+ Khối 10, 11:**

**Môn Ngữ văn:** Theo hình thức tự luận, gồm hai phần là Đọc hiểu (5,0 điểm) và Viết (5,0 điểm). Lưu ý tránh sử dụng những văn bản, đoạn trích đã được học trong sách giáo khoa để làm ngữ liệu kiểm tra đánh giá

**Môn Tiếng anh:** phần nghe, nói kiểm tra tại lớp là 3 điểm (30%), kiểm tra các kỹ năng còn lại với tổng điểm là 7 điểm (70%).

**Các môn còn lại:** Kiểm tra theo hình thức trắc nghiệm kết hợp với tự luận. Tỷ lệ điểm của phần câu hỏi trắc nghiệm khách quan là 70%, tự luận 30%.

TT	Môn	TNKQ						TỰ LUẬN	
		Nhiều lựa chọn		Đúng - sai		Trả lời ngắn		Điểm	Câu
		Điểm	Số câu	Điểm	Số câu	Điểm	Số câu		
1	Toán	3	12	2	2	2	4	3	2-3
2	Lý	3	12	2	2	2	4	3	2-3
3	Hóa	3	12	2	2	2	4	3	2-3
4	Sinh	3	12	2	2	2	4	3	2-3
5	Địa	3	12	2	2	2	4	3	2-3
6	Sử	3	12	4	4	0	0	3	2-3
7	GDKT&PL	3	12	4	4	0	0	3	2-3
8	Tin	3	12	4	4	0	0	3	2-3
9	C. Nghệ	3	12	4	4	0	0	3	2-3

**b) Thời gian làm bài kiểm tra:**

- Môn Toán, Ngữ văn: 90 phút

- Các môn còn lại: 45 phút

**c) Cách thức tổ chức kiểm tra:**

Kiểm tra theo lớp, theo TKB các môn Công nghệ, Tin học, GDTC, GDQP-AN, GD ĐP, HĐ TNHH.

Kiểm tra tập trung theo phòng các môn còn lại cho toàn trường, theo đề chung, có lịch kiểm tra riêng.

#### 4. Hình thức, cấu trúc, ma trận, đặc tả đề kiểm tra

Đề kiểm tra, đánh giá phải được xây dựng theo ma trận, đặc tả, đáp ứng cầu cần đạt của môn học được quy định trong Chương trình giáo dục phổ thông 2018 và đảm bảo các mức độ nhận thức: Nhận biết, thông hiểu, vận dụng, vận dụng cao.

#### 5. Nội dung kiểm tra

Nội dung kiểm tra, đánh giá định kỳ được thực hiện từ tuần đầu học kỳ đến tuần thực hiện bài kiểm tra đánh giá định kỳ của học kỳ đó. Ngữ liệu sử dụng trong bài kiểm tra phải đáp ứng yêu cầu cần đạt của môn học.

Tổ, nhóm chuyên môn thống nhất ma trận đề chung cho từng môn, đồng thời xây dựng bảng đặc tả ma trận đề. Tổ trưởng ký xác nhận ma trận chung.

Các bước xây dựng đề kiểm tra, đánh giá định kì:

Bước 1: Xác định mục đích của đề kiểm tra.

Bước 2: Xác định hình thức đề kiểm tra.

Bước 3: Thiết lập ma trận, đặc tả đề kiểm tra.

Bước 4: Biên soạn câu hỏi theo ma trận, đặc tả và xây dựng hướng dẫn chấm, thang điểm.

Bước 5: Duyệt và thẩm định đề

#### 6. Ra đề kiểm tra, sao in đề, giấy kiểm tra, giấy nháp:

##### a) Ra đề, đáp án, hướng dẫn chấm:

Tổ chuyên môn phân công giáo viên chịu trách nhiệm ra đề.

Số lượng và Mã đề: Mỗi môn học là 02 đề gốc (01 chính thức, 01 dự phòng), 01 đề gốc trộn thành 04 mã đề.

Môn Ngữ văn: 02 đề gốc (01 chính thức, 01 dự phòng)

Đề kiểm tra gửi qua Email của PHT: [minhthpttanhiiep@gmail.com](mailto:minhthpttanhiiep@gmail.com) (01 file Pdf, 01 file word) trong đó gồm: Ma trận đặc tả, đề, đáp án, hướng dẫn chấm. **Đề nộp trực tiếp gồm: 01 bản giấy (có chữ ký) của người ra đề và phê duyệt của tổ trưởng chuyên môn.**

Đề và đáp án, hướng dẫn chấm lưu giữ, bảo quản theo nguyên tắc “Mật”. Thời hạn nộp đề kiểm tra: Chậm nhất trước ngày kiểm tra 01 tuần.

**Lưu ý:** Giáo viên ra đề phải dựa trên ma trận, đặc tả đã được thống nhất trong tổ chuyên môn; chịu trách nhiệm về nội dung, kiến thức, hình thức của đề cũng như những sai sót trong đề (nếu có); chịu trách nhiệm hoàn toàn về tính chính xác, khoa học và bảo mật của đề thi được phân công biên soạn.

##### b) Sao in đề:

Nhà trường chịu trách nhiệm sao in đề các môn kiểm tra tập trung.



**c) Giấy kiểm tra, giấy nháp:**

Nhà trường chuẩn bị phiếu trả lời trắc nghiệm và giấy làm bài môn Ngữ văn.

Học sinh tự chuẩn bị giấy nháp, giấy làm bài phần tự luận.

**7. Công tác chấm, trả bài và phúc khảo**

**Chấm thi:** Chấm tập trung tại trường. Mỗi bài kiểm tra phải có ít nhất 02 giáo viên tham gia chấm và thống nhất điểm.

**Chấm trắc nghiệm:** Thực hiện chấm thủ công nếu chưa có phần mềm (tuyệt đối không dùng phần mềm trên điện thoại cá nhân). Phiếu trả lời trắc nghiệm chấm thủ công bắt buộc phải cắt phách.

**Quy định vào điểm:** Ghi điểm bằng bút đỏ rõ ràng. Trường hợp sửa điểm sai: gạch ngang điểm sai, ghi điểm đúng, ký và ghi rõ họ tên. Sau khi ráp phách, tuyệt đối không sửa điểm trên bài; nếu bắt buộc sửa phải có sự đồng ý của Hiệu trưởng và lập biên bản.

**Phúc khảo:** Thực hiện chấm phúc khảo, kiểm tra sai sót cộng điểm theo đơn đề nghị của học sinh.

**8. Tổ chức triển khai thực hiện:**

Lãnh đạo nhà trường xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện kiểm tra, đánh giá định kì; giám sát việc thực hiện xây dựng đề kiểm tra, đánh giá định kì của tổ chuyên môn; phê duyệt và lưu trữ hồ sơ tổ chức kiểm tra, đánh giá định kì đúng quy định.

Cán bộ, giáo viên, nhân viên nghiêm túc chấp hành nhiệm vụ được phân công trong đợt kiểm tra cuối kỳ.

Bộ phận văn phòng chuẩn bị đủ các điều kiện cơ sở vật chất phục vụ kiểm tra cuối kỳ.

Giáo viên làm công tác coi kiểm tra và học sinh có mặt đúng giờ, tác phong đúng quy định, thực hiện đúng quy chế thi, kiểm tra.

Cuối mỗi học kì, nhà trường tổng hợp các đề kiểm tra cuối kì gửi về Sở GDĐT để công khai trên kho học liệu số của Ngành.

Trên đây là kế hoạch kiểm tra cuối kì II, năm học 2025-2026 của trường THPT Tân Hiệp. Đề nghị cán bộ, giáo viên, nhân viên và các bộ phận có liên quan triển khai thực hiện đúng thời gian và quy định đã nêu tại kế hoạch này. Trong quá trình thực hiện, nếu có gì vướng mắc, liên hệ trực tiếp với Phó Hiệu trưởng chuyên môn để trao đổi, thống nhất./.

**Nơi nhận:**

- Sở GDĐT An Giang (để báo cáo);
- Các Tổ chuyên môn (để thực hiện);
- Lưu: VT, CM.

**KT. HIỆU TRƯỞNG**  
**PHÓ HIỆU TRƯỞNG**



**Nguyễn Thị Trúc Ly**

**PHỤ LỤC****Lịch thi HK 2, thi thử TN. THPT năm 2026****1. Lịch thi HK 2 khối 12:**

Ngày	Buổi	Môn	TG làm bài	TG tập trung hs	TG phát đề	TG tính giờ	TG thu bài
28/4/2026	Chiều	Ngữ văn	90 phút	13h15'	13h30'	13h35'	15h05'
		Tiếng anh	45 phút	15h05'	15h10'	15h15'	16h00'
29/4/2026	Chiều	Toán	90 phút	13h15'	13h30'	13h35'	15h05'
		Lịch sử	45 phút	15h05'	15h10'	15h15'	16h00'
02/5/2026	Chiều	Vật lý	45 phút	13h15'	13h30'	13h35'	14h20'
		Hóa học	45 phút	14h20'	14h25'	14h30'	15h15'
		Sinh học	45 phút	15h15'	15h20'	15h25'	16h10'
		Địa lý	45 phút	13h15'	13h30'	13h35'	14h20'
		GDKT PL	45 phút	14h20'	14h25'	14h30'	15h15'

**2. Lịch thi HK 2 khối 10, 11:**

Ngày	Buổi	Môn	Khối	TG làm bài	TG tập trung hs	TG phát đề	TG tính giờ	TG thu bài
13/5/2026	Sáng	Ngữ văn	11	90 phút	7h00'	7h15'	7h20'	8h50'
		Tiếng anh	11	45 phút	8h50'	8h55'	9h00'	9h45'
13/5/2026	Chiều	Ngữ văn	10	90 phút	13h15'	13h30'	13h35'	15h05'
		Tiếng anh	10	45 phút	15h05'	15h10'	15h15'	16h00'
14/5/2026	Sáng	Toán	11	90 phút	7h00'	7h15'	7h20'	8h50'
		Lịch sử	11	45 phút	8h50'	8h55'	9h00'	9h45'
14/5/2026	Chiều	Toán	10	90 phút	13h15'	13h30'	13h35'	15h05'
		Lịch sử	10	45 phút	15h05'	15h10'	15h15'	16h00'
15/5/2026	Sáng	Vật lý	11	45	7h00'	7h15'	7h20'	8h05'

				phút				
		Hóa học		45 phút	8h05'	8h10'	8h15'	9h00'
		Sinh học		45 phút	9h00'	9h05'	9h10'	9h55'
		Địa lý		45 phút	7h00'	7h15'	7h20'	8h05'
		GDKT PL		45 phút	8h05'	8h10'	8h15'	9h00'
15/5/2026	Chiều	Vật lý	10	45 phút	7h00'	7h15'	7h20'	8h05'
		Hóa học		45 phút	8h05'	8h10'	8h15'	9h00'
		Sinh học		45 phút	9h00'	9h05'	9h10'	9h55'
		Địa lý		45 phút	7h00'	7h15'	7h20'	8h05'
		GDKT PL		45 phút	8h05'	8h10'	8h15'	9h00'

### 3. Lịch thi thử TN THPT năm 2026:

Ngày	Buổi	Môn	TG làm bài	TG tập trung hs	TG phát đề	TG tính giờ	TG thu bài	
11/5/2026	Sáng	Ngữ văn	120 phút	7h00'	7h30'	7h35'	9h35'	
	Chiều	Toán	90 phút	13h55'	14h20'	14h30'	16h00'	
12/5/2026	Sáng	Bài thi tự chọn	Môn thứ 1	50 phút	7h00'	7h30'	7h35'	8h25'
			Môn thứ 2	50 phút	8h35'	15h10'	8h40'	9h30'